

Số: 112 /KH-THCSAT

Diễn Trung, ngày 16 tháng 11 năm 2020

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS AN TRUNG GIAI ĐOẠN
2020-2025 TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Căn cứ kế hoạch số 141/ KH-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2020 của UBND huyện Diễn Châu về kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Diễn Châu giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030. Thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ xã Diễn Trung nhiệm kỳ 2020-2025 về việc đẩy mạnh công tác văn hóa giáo dục. Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020, trường THCS An Trung xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

Trường THCS An Trung thành lập ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định số 2706/QĐ-UBND của UBND huyện Diễn Châu, theo đó trường được sáp nhập từ trường THCS Diễn An và trường THCS Diễn Trung. Trụ sở chính đóng trên địa bàn xóm 5, xã Diễn Trung, huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An là quê hương giàu truyền thống cách mạng, giàu truyền thống văn hoá và hiếu học. Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các bậc phụ huynh và nhân dân địa phương, cùng với sự nỗ lực cố gắng của các thế hệ giáo viên và học sinh, chất lượng giáo dục nhà trường đã có bước chuyển biến tích cực trường đạt trường tiên tiến, trường chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng mức độ 3. Đây là sự khẳng định về chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục của nhà trường trong những năm vừa qua, đồng thời cũng là tiền đề quan trọng để nhà trường xây dựng chiến lược phát triển trong giai đoạn sau, với mục tiêu tiếp tục củng cố vững chắc các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn Quốc gia, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phân đầu, đã và sẽ trở thành một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh học sinh cũng như nhân dân trên địa bàn xã, tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ,

giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS An Trung là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Hội nghị Trung ương 8 khoá XI, về đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Cùng với các trường THCS trong Huyện xây dựng ngành giáo dục phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

I. Môi trường bên trong.

1. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên.

- Tổng số CB, GV, NV: 68. Trong đó: CBQL: 03; GV: 58; NV: 07

(Năm học 2020-2021 có 13 giáo viên đi tăng cường, biệt phái đến các trường TH và THCS trong toàn huyện).

+ Ban giám hiệu:

TT	Chức vụ	T.số	Nữ	Trình độ		Đảng viên	Ghi chú
				CD	ĐH		
1	Hiệu trưởng	1			1	1	
2	Phó Hiệu trưởng	2			2	2	

+ Giáo viên, nhân viên:

TT	Bộ môn	Giáo viên		Trình độ chuyên môn GV, NV				Hợp đồng	Đảng viên
		T.số	Nữ	Giáo viên		Nhân viên			
				CD	ĐH	TC	CD		
1	Toán	8	4		8				4
2	Lí	2			2				2
3	Hoá	1	1		1				1
4	Sinh	3	2		3				2
5	Sử	3	1		3				2
6	Địa	1	1		1				

7	Văn	15	13	1	14				9
8	T.Anh	7	6		7				6
9	GDCD	2	1		2				
10	M. thuật	0							
11	Nhạc	1		1					
12	TD	5	3	1	4				3
13	Tin	2	1		2				2
14	C.Nghệ	3	2			3			2
15	T. viện	2	2						
16	T. bị	2	2						1
17	Y tế	1	1					1	
18	K. Toán	1	1			1			
19	V. phòng	2	2			2			1
20	Bảo vệ	2						2	

- Trình độ đạt chuẩn: 100%

- Trên chuẩn: 91,17%

+ Học sinh:

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
6	7	266	118	0	38	0		23
7	6	202	88	0	33,66	0		17
8	6	220	95	0	36,66	0		25

9	5	191	88	0	38,2	0		26
Cộng	24	879	389	0	36,63	0		91

c. Cơ sở vật chất.

- Khuôn viên nhà trường rộng, với diện tích 22.000 m² (trong đó: điểm 1: 11.540 m² và điểm 2: 10.460 m²) chiếm tỷ lệ 25,028 m²/học sinh trong đó diện tích xây dựng 7200 m²; số diện tích còn lại là sân chơi bãi tập cho học sinh học tập, hoạt động giáo dục thể chất và ao trường.

- Phòng học và các phòng chức năng phục vụ hoạt động trong nhà trường: Trường có 03 dãy nhà cao tầng với 24 phòng học, 03 Tin học; có 07 dãy nhà cấp 4 với 02 phòng học Âm nhạc, 01 Phòng Công đoàn, 02 phòng Đội, 04 phòng Thực hành; 02 kho thiết bị; 01 phòng Hiệu trưởng; 02 phòng phó hiệu trưởng; 01 phòng làm việc của nhân viên; 02 phòng hội đồng, 02 phòng thư viện và Y tế; 01 phòng đọc sách của học sinh đủ diện tích theo chuẩn đảm bảo cho việc phục vụ dạy học, giáo dục. Điều kiện CSVN tại mỗi phòng đảm bảo ánh sáng, độ an toàn cho học sinh học tập và CB, GV, NV làm việc.

- Trang thiết bị phòng học và thiết bị dạy học: Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng chống loá, hệ thống ánh sáng đảm bảo yêu cầu phục vụ các hoạt động dạy học. Tất cả 24 phòng học, 01 phòng Âm nhạc và 02 phòng thực hành đều được trang bị ti vi màn hình cỡ lớn phục vụ cho giảng dạy. 06 máy tính xách tay và 03 máy tính để bàn phục vụ hoạt động văn phòng, 56 máy tính phục vụ công tác chuyên môn, tất cả đều được kết nối mạng Internet có tốc độ cao. Có 02 máy Photocopy và 06 máy in phục vụ công tác quản lý nhà trường.

- Khu vực công cộng: Có hệ thống nước, Nước uống (nước lọc) có giấy chứng nhận đảm bảo sức khỏe do công ty nước Thủy Tiên và công ty nước Khe Chanh cung cấp.

- Khu vệ sinh: 04 khu vực vệ sinh của giáo viên và học sinh sạch sẽ đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng.

- Khu vực nhà xe: 06 dãy nhà để xe kiên cố đáp ứng cho giáo viên, học sinh.

1. Điểm mạnh, điểm yếu:

a. Điểm mạnh.

- Ban Giám hiệu nhà trường luôn luôn đoàn kết và đã tổ chức chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả; Biết phát huy dân chủ trong mọi hoạt động nên được sự tin tưởng của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên đoàn kết, nhiệt tình trong công việc, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. Phần lớn đội ngũ có trình độ

chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao.

- Chất lượng giáo dục đại trà từng bước ổn định, chất lượng học sinh qua từng năm học ngày càng được nâng lên.

- Sau nhiều năm hoạt động nhà trường đã thu được những kinh nghiệm về công tác quản lý, các nề nếp đã đi vào ổn định. Cảnh quan nhà trường đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”, khuôn viên nhà trường rộng có khu GDTC riêng biệt, thu hút PHHS trên địa bàn tin tưởng gửi con em vào học tại trường.

b. Điểm yếu.

- Chất lượng của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, chưa có nhiều kinh nghiệm. Bên cạnh đó còn một số ít giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới, chưa chịu khó tự học.

- Chất lượng học sinh giỏi các bộ môn mặc dù đã được nâng lên, song chưa đồng đều, chưa ổn định, chưa học sinh giỏi tỉnh về các môn văn hóa.

- CSVC của nhà trường một số hạng mục đã xuống cấp nghiêm trọng không đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

II. Môi trường bên ngoài:

1. Thời cơ:

- Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục.

- Trường luôn nhận được sự quan tâm giúp đỡ chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, chính quyền địa phương và Phòng Giáo dục và Đào tạo Diên Châu.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh học sinh ngày càng cao. Hầu hết phụ huynh học sinh rất quan tâm đến việc học tập của con em và tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho con em được học tập.

- Trong những năm học gần đây các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực để hỗ trợ học sinh nghèo vượt khó nên đã tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Cơ sở vật chất được địa phương quan tâm và củng cố, trang thiết bị thường xuyên được bổ sung đáp ứng yêu cầu cho công tác dạy và học ngày càng có hiệu quả.

2. Thách thức:

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội cũng như của gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục, đó là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn hội nhập quốc tế.

- Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý phải đáp ứng tốt các yêu cầu đổi mới giáo dục. Cần có sự bứt phá vươn lên, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục

giữa các trường trong cụm, trong huyện. Từng bước khẳng định thương hiệu của nhà trường.

III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020.

1. Mặt đạt được:

- Kể từ năm học 2016-2017 cho đến kết thúc năm học 2019-2020 nhà trường đã đạt được rất nhiều thành quả đáng ghi nhận, chất lượng dạy học được nâng lên rõ rệt, tỷ lệ HSG, GVĐG các cấp đều được nâng lên và được cấp trên ghi nhận và đánh giá cao.

- Nhà trường đã xây dựng được một đội ngũ Cán bộ - Giáo viên - Nhân viên có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt.

- Giúp học sinh tạo dựng được động cơ, thái độ học tập tốt, chủ động và tự tin trong học tập, có kỉ cương và nề nếp, biết hợp tác và tôn trọng mọi người.

- 100% Cán bộ - Giáo viên – Nhân viên đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Giáo viên tích cực đổi mới quản lý lớp học bằng biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực. Trong các năm học gần đây tỷ lệ học sinh bỏ học đã giảm.

- Hiệu suất đào tạo các khóa học, chất lượng toàn diện học sinh tăng dần, tỷ lệ TNTHCS hàng năm đạt trên 98%.

- Chất lượng học sinh giỏi cấp huyện ngày càng được khẳng định, chất lượng học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập nằm trong tốp đầu của huyện

+ Nguyên nhân khách quan:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của lãnh đạo Địa phương và của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Diên Châu trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường.

- Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Nguyên nhân chủ quan:

- Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

- Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

2. Mặt chưa đạt được:

- Tỷ lệ học sinh giỏi cấp huyện một số môn văn hóa còn thấp so với mặt bằng chung của Huyện.

- Số học sinh giỏi bộ môn đạt giải cấp tỉnh còn ít, chưa bền vững.
- CSVC nhà trường có phần xuống cấp, cũ kĩ, cảnh quan nhà trường chưa đẹp.

+ Nguyên nhân khách quan:

- Chất lượng đầu vào của học sinh lớp 6 chưa cao (do một số em khá, giỏi thi và học tại trường trường THCS Cao Xuân Huy) nên ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường về học sinh giỏi văn hóa các cấp và học sinh khá giỏi hàng năm.
- Một bộ phận phụ huynh học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lo cuộc sống mưu sinh nên ít quan tâm đến việc học tập của con em.
- Do nguồn kinh phí của UBND 2 xã và ngân sách nhà trường hỗ trợ cho tu sửa bổ sung CSVC hàng năm còn hạn chế.

+ Nguyên nhân chủ quan:

- Một số ít học sinh có ý thức học tập kém và chưa có ý thức hợp tác với giáo viên trong quá trình học tập, chưa chịu chủ động trong tự học, tự nghiên cứu, tự thu thập kiến thức.
- Địa phương hàng năm chưa bố trí nguồn ngân sách cho việc tu sửa và bổ sung cho nhà trường về CSVC.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo:

- Tiếp tục xây dựng kỷ cương, nề nếp nhà trường, thực hiện theo hướng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục, quản lý nhà trường.
- Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục THCS. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.
- Tham mưu với cấp trên và lãnh đạo địa phương về củng cố cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng đồng bộ, công nhận kiểm định chất lượng, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia vào năm học 2022 - 2023.
- Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý.
- Xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo mối quan hệ chặt chẽ, phối hợp hành động đạt hiệu quả cao trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.
- Thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục, áp dụng các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường.

- Tham mưu địa phương xây dựng củng cố cơ sở vật chất nhằm đáp ứng cho công tác tiếp cận và triển khai tốt chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và luật giáo dục 2019.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC.

I. SỨ MỆNH:

"Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân". Làm cho mọi học sinh đều thấy rằng: *"Mỗi ngày đến trường là một ngày vui"*.

II. TẦM NHÌN.

Đến năm 2025 trường THCS An Trung sẽ trở thành một trong những trường có chất lượng nằm trong tốp giữa của ngành giáo dục huyện Diên Châu về học sinh giỏi các cấp và học sinh đậu vào lớp 10 THPT công lập, Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản theo hướng hiện đại và khang trang đáp ứng cơ bản về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Là địa chỉ để các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

III. GIÁ TRỊ CỐT LÕI.

- Biết vượt khó trong học tập;
- Có tính kiên trì, cần cù, năng động và sáng tạo;
- Có lối sống lành mạnh, biết ứng xử tốt trong mọi tình huống;
- Có lập trường tư tưởng vững vàng, có định hướng nghề nghiệp rõ ràng;
- Khỏe mạnh cả về thể chất, tinh thần và trí tuệ.

IV. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

Xây dựng trường THCS An Trung "Đoàn kết - An toàn - Thân thiện - Chất lượng - Hiệu quả".

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ CB – GV – NV đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và phát triển theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Huy động nguồn lực để phát triển tốt nhà trường. Hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu cơ bản chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn:

Phần đầu năm học 2020-2021 trường được công nhận trường tiên tiến cấp huyện. Giữ vững đơn vị văn hóa cấp huyện, có học sinh giỏi tỉnh về văn hóa.

- Mục tiêu trung hạn:

Năm học 2021-2022 đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất đáp ứng được cơ bản việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 6.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025 phần đầu đạt các mục tiêu sau:

Chất lượng giáo dục được khẳng định.

Nâng cao chất lượng trường Chuẩn quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực. Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, hiện đại.

Hoàn thành kế hoạch triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 tất cả các khối lớp từ 6 đến 9.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Phần đầu đến năm 2025 có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 50% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 50% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% giáo viên có chuyên môn đạt trình độ đại học trở lên.

** Đối với nhân viên:*

- Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

- Hàng năm tham, được gia đầy đủ các khoá, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

2.2. Học sinh:

- Qui mô:

+ Phát triển lớp học: Ổn định 24 đến 29 lớp (2021- 2025);

+ Học sinh: khoảng 1.150 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên. Tỷ lệ PCGD THCS : trên 98%.

- Chất lượng học tập:

+ Giỏi: 10-15%, Khá: 44-46%, loại yếu: nhỏ hơn 2%.

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 100 %.

+ Thi học sinh giỏi: Cấp huyện trên 60% HS đậu/HS dự thi;

+ Tỷ lệ học sinh vào THPT đạt: 65-75% trở lên.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Tốt: 85-90 %, khá: 5-10%, không có yếu kém.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Xây mới các phòng làm việc của các bộ phận chuyên môn còn thiếu, Xây mới nhà đa năng, nâng cấp sân trường.

- Cải tạo phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phân đầu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh -sạch -đẹp-an toàn”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Trang bị thiết bị thí nghiệm, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

- Trang bị phòng học Tiếng Anh, Âm nhạc cho học sinh.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”

- Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư khang trang đáp ứng được cơ bản chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường: duy trì giữ vững danh hiệu tập thể Tiên tiến; danh hiệu đơn vị văn hoá.

- Chi bộ đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

- Các tổ chức: Công đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh xuất sắc.

- Hàng năm có từ 95% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động: “Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

I. Giải pháp chung.

- Tuyên truyền trong CBGV, NV, học sinh, ban đại diện CMHS, cán bộ và nhân 2 xã về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin đại chúng, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của toàn thể CBGV, NV trong trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cùng nhau cộng đồng trách nhiệm, hoàn thành thắng lợi mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.
- Làm tốt hơn nữa công tác Xã hội hoá giáo dục, tuyên truyền tốt công tác vận động tài trợ giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục, đầu tư cho CSVC nhà trường.

II. Giải pháp cụ thể.

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

1.1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy:

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giảng dạy. Tổ chức giảng dạy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo chuân kiến thức và kỹ năng của chương trình; xây dựng kế hoạch và các biện pháp chuyên môn gắn với yêu cầu thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn của Đảng, của Nhà nước và của ngành.

- Nâng cao chất lượng giáo dục. Nâng cao chất lượng đào tạo, làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

- Tăng cường kiểm tra giải quyết kịp thời các khó khăn về chuyên môn. Đảm bảo mỗi giáo viên đều có nhận thức đầy đủ về mục tiêu và yêu cầu trọng tâm các bài dạy và chương trình môn học.

- Phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 một cách vững chắc tiến tới hoàn thành phổ cập bậc trung học và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Thực hiện tốt nền nếp kỷ cương, tăng cường môi trường sư phạm, giáo dục thái độ, hành vi ứng xử thân thiện trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh.

1.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh:

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học với các hoạt động liên quan như xây dựng đội ngũ giáo viên, tăng cường CSVC, thiết bị dạy học. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua bồi dưỡng giáo viên, xác định trọng tâm bài giảng, chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình, dự giờ trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hội thảo cấp trường và cấp Huyện.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học. Học sinh phải hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức và có thể biểu đạt chính kiến của bản thân khi làm bài. Thực hiện tốt việc chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo về chương trình, kiểm tra đánh giá.

- Tích cực đổi mới nội dung phương pháp giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ đổi mới phương pháp dạy và học, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, giảng dạy có chất lượng theo đúng chương trình do Bộ GD&ĐT quy định. Tổ chức tốt công tác kiểm tra, thực hiện tốt quy chế chuyên môn trong việc tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại, xét duyệt học sinh.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

2.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường:

- Xây dựng quy chế làm việc, nội quy cơ quan, quy chế dân chủ, tổ chức bộ máy, quy chế chi tiêu nội bộ,... dựa trên đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có nội dung mới, mang tính đột phá.

- Duy trì tốt các hoạt động nền nếp, kỷ cương mang tính truyền thống.

2.2. Nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ:

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản; có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu tiếp tục học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Quan tâm việc xây dựng đội ngũ cán bộ nguồn và kết nạp đảng viên mới.

- Thực hiện đánh giá cán bộ quản lý theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GDĐT quy định về Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; đánh giá đội ngũ giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Tiếp tục thực hiện Chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ GV nhà trường, xây dựng đội ngũ có tinh thần trách nhiệm, tình đoàn kết, sự hợp tác phát triển, xây dựng mối quan hệ thân thiện trong nhà trường, xây dựng thương hiệu nhà trường.

- Nhà trường chủ động tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và phương pháp dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên để năm học 2021-2022 dạy lớp 6, từ năm học 2022-2023 đối với lớp 7, từ năm học 2023-2024 đối với lớp 8, từ năm học 2024-2025 đối với lớp 9.

2.2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt

động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường.

2.2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Có kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ thông qua việc chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của tổ chuyên môn. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán, có năng lực để xây dựng nguồn cán bộ chủ chốt trong nhà trường.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ thường xuyên, chính xác trên cơ sở đó động viên khen thưởng kịp thời những CBGVNV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Tích cực tham mưu với địa phương, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng bộ môn được trang bị đúng tiêu chuẩn theo hướng hiện đại chuẩn quốc gia. 100% phòng học có đủ bàn ghế đạt chuẩn.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn, thân thiện”

2.3.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, tiến tới xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân (máy tính xách tay) để phục vụ công tác giảng dạy trên các tiết học và trong lưu trữ hồ sơ cá nhân.

2.2.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- + Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước.

Ngoài ngân sách: sự ủng hộ của các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh.

+ Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

2.2.6. Chương trình truyền thông, xây dựng thương hiệu

- Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

III. Tổ chức thực hiện kế hoạch.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến công khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Năm học 2020-2021.

+ củng cố, bổ sung CSVC, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

+ Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nền nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.

+ Tạo điều kiện để cán bộ giáo viên được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia tập huấn đầy đủ về triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng bộ môn, thiết bị dạy học, tham mưu địa phương về xây dựng cơ sở vật chất nhằm đáp ứng đủ điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Giai đoạn 2: Từ năm 2021-2025.

+ Nâng cao chất lượng các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực

+ Phấn đấu xây dựng nhà trường thành một trong những trường có chất lượng nằm trong tốp giữa ổn định của Huyện Diên Châu vào năm 2025.

+ Xây dựng nhà đa năng phục vụ các hoạt động của cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh trong trường.

+ Triển khai tốt chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 và luật giáo dục 2019.

IV. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

1. Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra nội bộ rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn.

- Cụ thể hóa chiến lược phát triển nhà trường trong kế hoạch từng năm học và chỉ đạo thực hiện.

- Hai năm một lần, rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

2. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

- Tổ chức và phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên phản hồi, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phân đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, mỗi CB-GV-NV phải là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

4. Đối với học sinh:

- Ra sức học tập, rèn luyện bản thân vượt khó, vươn lên trong học tập, cuộc sống.

- Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, rèn kỹ năng sống, để sau này ra trường có vốn sống cần thiết cho mình sau khi tốt nghiệp THPT và là người công dân tốt.

5. Đối với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị trong chiến lược đã vạch ra.

- Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

- Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

6. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ chức, đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

7. Kiến nghị với các cơ quan cấp trên.

- Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Diên Châu:

+ Phê duyệt và tạo điều kiện tốt cho nhà trường triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược.

+ Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, giúp nhà trường về công tác tham mưu với UBND nhân dân xã, huyện để được ưu tiên về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Đối với chính quyền địa phương và UBND huyện Diên Châu.

+ Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

E. KẾT LUẬN.

Kế hoạch chiến lược nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới và tầm nhìn đến năm 2030; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước./.

HIỆU TRƯỞNG



